

Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án chọn.

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng nhất.

Câu 1. Audio files lưu trữ tư liệu nào?

- A. Video cho đoạn phim mở đầu. B. Ảnh cho đoạn phim mở đầu.
C. Đoạn phim mở đầu. D. File nhạc cho đoạn phim.

Câu 2. Để chỉnh sửa dữ liệu trong bảng ta thực hiện?

- A. Nháy nút trái chuột vào ô dữ liệu cần sửa.
B. Nhấn phím Insert.
C. Nháy đúp chuột vào ô dữ liệu cần sửa và nhập lại.
D. Nháy nút phải chuột vào ô cần sửa.

Câu 3. Để biểu diễn thứ tự GIẢM dần ta dùng

- A. AND. B. ASC. C. LIKE. D. DESC.

Câu 4. Phục hồi cơ sở dữ liệu trên máy tính đích bằng cách?

A. Sử dụng công cụ sao lưu của hệ quản trị cơ sở dữ liệu đang sử dụng trên máy tính nguồn để tạo ra một file sao lưu dữ liệu của cơ sở dữ liệu.

B. Sử dụng công cụ sao lưu của hệ quản trị cơ sở dữ liệu đang sử dụng trên máy tính nguồn để tạo ra một file sao lưu dữ liệu của cơ sở dữ liệu.

C. Có thể sử dụng các phương tiện như USB, mạng LAN, FTP, hoặc các dịch vụ chia sẻ file để chuyển file sao lưu dữ liệu từ máy tính nguồn sang máy tính đích.

D. Trên máy tính đích, sử dụng công cụ phục hồi dữ liệu của hệ quản trị cơ sở dữ liệu tương ứng để đọc file sao lưu dữ liệu và khôi phục cơ sở dữ liệu trên máy tính đích.

Câu 5. Cho ảnh số có số điểm ảnh là 3000 - 2000 điểm ảnh, kích thước ảnh với độ phân giải 150 dpi là?

- A. 10 x 6.67 inch. B. 5 x 3.33 inch.
C. 20 x 13.33 inch. D. 41.67 x 27.78 inch.

Câu 6. Lớp nào không thể thực hiện được lệnh Merge Down?



- A. Lớp 2 và 3. B. Lớp 1 và 4. C. Lớp 1 và 3. D. Lớp 2 và 4.

Câu 7. "Threshold" (Ngưỡng) dùng để?

- A. Điều chỉnh độ mờ của đường viền của vùng chọn hình ellip.
B. Điều chỉnh độ mờ của đường viền của vùng chọn hình chữ nhật.

C. Điều chỉnh độ mờ của đường viền của vùng chọn tự do.

D. Điều chỉnh ngưỡng của màu sắc để lựa chọn vùng tương tự.

Câu 8. Hệ QTCSDL không ngăn chặn được các lỗi nào dưới đây?

A. Lỗi theo logic đã được khai báo.

B. Lỗi theo logic chưa được khai báo.

C. Lỗi theo ký tự đã được khai báo.

D. Các lỗi không liên quan đến logic nào.

Câu 9. Ngăn tư liệu là nơi?

A. Đoạn phim và các lệnh chỉnh sửa, điều khiển đối tượng đang xem trước.

B. Chứa các nút lệnh để thiết lập các tính năng hay các thao tác chỉnh sửa phim.

C. Thời điểm.

D. Chứa các tệp ảnh, tệp video clip, tệp âm thanh,... là tư liệu đầu vào cho phim.

Câu 10. Một tệp ảnh mở trong GIMP có 5 lớp ảnh. Nếu dùng hiệu ứng Blend với số khung hình trung gian là 5 thì số lượng khung hình do GIMP tạo ra để làm trung gian là bao nhiêu?

A. 55 khung hình trung gian sẽ được tạo ra bởi GIMP.

B. 35 khung hình trung gian sẽ được tạo ra bởi GIMP.

C. 15 khung hình trung gian sẽ được tạo ra bởi GIMP.

D. 25 khung hình trung gian sẽ được tạo ra bởi GIMP.

Câu 11. Công cụ Healing được sử dụng để?

A. Sao chép và nhân bản một vùng chọn.

B. Giá trị màu nền sẽ được sử dụng trong các công cụ hoạt động với màu nền.

C. Giá trị màu nổi sẽ được sử dụng trong các công cụ hoạt động với màu nổi.

D. Loại bỏ các khuyết điểm trên ảnh một cách tự động và mịn màng.

Câu 12. Phương án nào dưới đây không phải là một dạng sao lưu dữ liệu?

A. Sao lưu toàn bộ dữ liệu.

B. Sao lưu theo lịch trình.

C. Sao lưu chỉ với các tệp tin ảnh.

D. Sao lưu theo yêu cầu.

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Công cụ Free Select Tool có chức năng gì trong chỉnh sửa ảnh?

a) Tạo vùng chọn có hình dạng tùy ý bằng cách vẽ đường bao quanh đối tượng.

b) Tạo vùng chọn hình chữ nhật hoặc elip trên ảnh.

c) Cân bằng màu sắc giữa các lớp màu trên ảnh.

d) Thay đổi độ sáng và độ bão hòa của các vùng màu cụ thể.

Câu 2: Trong quy trình phục hồi CSDL từ tệp sao lưu, bước nào là cần thiết để tải nội dung của tệp sao lưu vào cửa sổ truy vấn?

a) Nháy chuột chọn thẻ Các công cụ, chọn Import SQL file.

b) Nháy chuột chọn thẻ Tập tin, chọn Load SQL file.

c) Nhấn phím Ctrl+N để tạo một tệp mới.

d) Nháy chuột chọn thẻ Xuất, chọn Import Data.

Câu 3: Khi xuất tệp ảnh động trong GIMP, tùy chọn nào dưới đây đảm bảo rằng ảnh sẽ lặp lại liên tục sau khi hiển thị từ đầu đến cuối?

a) Nhảy vào ô As Animation.

b) Nhảy vào ô Loop forever.

c) Nhập giá trị thời gian cho các khung hình chưa được đặt thời gian.

d) Chọn đúng loại tệp đầu ra là GIF.

Câu 4: Lớp ảnh (Layer) trong phần mềm chỉnh sửa ảnh như GIMP có tác dụng gì?

- a) Mỗi lớp ảnh có thể chứa các đối tượng hình ảnh khác nhau và quản lý độc lập mà không ảnh hưởng đến các lớp khác.
- b) Lớp ảnh có thể được hiển thị hoặc ẩn đi, và điều này không ảnh hưởng đến hình ảnh tổng thể.
- c) Kênh alpha của lớp ảnh cho phép điều chỉnh độ trong suốt của đối tượng trong lớp đó.
- d) Thứ tự các lớp ảnh không ảnh hưởng đến việc hiển thị đối tượng trong ảnh tổng thể.

Phần 3. Tự luận

Câu 1: Để thay đổi giao diện hiển thị một cửa sổ của phần mềm GIMP, em thực hiện như thế nào?

Câu 2: Tính năng căn chỉnh thời gian trong phần mềm GIMP có thể được áp dụng để tạo ra hiệu ứng chuyển cảnh động đặc sắc nào trong video?

Câu 3: Cho ảnh số có số điểm ảnh là 3000 x 2000 điểm ảnh. Tính kích thước ảnh với mỗi độ phân giải:

- 1) 72 dpi.
- 2) 150 dpi.
- 3) 300 dpi.
- 4) 600 dpi.

--- Hết ---